

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường

Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn L, sinh năm 1978 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tiên Quán, xã Ngũ Lão, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Ngô Văn S; Mẹ: Phạm Thị V; Vợ: Trần Thị T; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10-6-2016, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 152/2016/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 10-10-2017.

Bị bắt ngày 04-11-2020 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04-11-2020, tại hẻm số 467 đường Trần Phú, Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Ngô Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ

án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an Phường Thắng Nhì đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Ngô Văn L khai nhận: L nghiện ma túy từ năm 2016, số ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ L mua của một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực hẻm số 467 đường Trần Phú, Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu với giá 270.000 đồng về để sử dụng thì bị bắt quả tang như trên (các bút lục điều tra từ số 48 đến số 62).

Lời khai của Ngô Văn L phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Minh Trí.

Tại Bản kết luận giám định số 479/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 13 tháng 11 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của công an Phường Thắng Nhì cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Hồng Tạo, Nguyễn Minh Trí, Lê Tiến Diện, Ngô Văn L gửi đến giám định có khối lượng 0,2226 gam là ma túy, loại Heroine.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm: 01 (một) nylon hàn kín trong có chứa chất bột màu trắng, qua giám định có khối lượng 0,2226 gam, là chất ma túy, loại Heroine; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số IMEL: 357195055310426; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA-SIRIUS biển số: 72L8-1171, số khung: RLCS5C6409Y177056, số máy: 5C64177064.

Đối với xe mô tô hiệu YAMAHA-SIRIUS biển số: 72L8-1171, số khung: RLCS5C6409Y177056, số máy: 5C64177064: L khai là do L mượn của một người cháu tên Ngô Văn Chung (không rõ nhân thân lai lịch) để đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã xác minh và đăng thông tin tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn không xác định được chủ sở hữu.

Tất cả số vật chứng và các tài sản trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTPVT ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Ngô Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Ngô Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt

bị cáo Lâm từ 15 đến 18 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động; Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết quả giám định, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04-11-2020, tại hẻm số 467 Trần Phú, Phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Ngô Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2226 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho L, do không rõ nhân thân lai lịch đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây

mất an ninh trật tự, an toàn xã hội; bị cáo là con nghiện, đã từng đưa đi cai nghiện tập trung 18 tháng, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện bản thân, nhưng nay bị cáo vẫn tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng là thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số IMEL: 357195055310426 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.
- Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA-SIRIUS biển số: 72L8-1171, số khung: RLCS5C6409Y177056, số máy: 5C64177064: Bị cáo khai là mượn của người cháu tên Ngô Văn Chung nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của Chung, Công an đã xác minh, đăng thông báo truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe nhưng quá thời hạn vẫn không có người nhận. Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe thu giữ của bị cáo không xác minh được chủ sở hữu, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mượn xe để đi mua ma túy và không có ý kiến gì đối với chiếc xe mô tô nay nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách nhà nước xe mô tô trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Ngô Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Ngô Văn L 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 04 tháng 11 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 479/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 13-11-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số IMEL: 357195055310426.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu YAMAHA-SIRIUS biển số: 72L8-1171, số khung: RLCS5C6409Y177056, số máy: 5C64177064.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 119/BB.THA ngày 29 tháng 3 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo và các đương sự khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hồng Lợi